

Ngày: 23/10/2018

9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Quý Đ (đã chết) và bà Phạm Thị N; có vợ và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2013). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/8/2018 đến ngày 27/8/2018; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (Có mặt)

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; nơi sinh: xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị X; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/8/2018 đến ngày 27/8/2018; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (Có mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Hồng N, sinh năm 1984; địa chỉ: Số nhà x, đường P, phường P, thị xã S, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/8/2018, Vũ Văn V đến nhà NguyễnBAT H tại thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam chơi. Sau đó khoảng 10 phút, Nguyễn Quý C cũng đến nhà H. Các đối tượng ngồi nói chuyện được một lúc thì rủ nhau lên gian phòng tầng 2 nhà H để đánh bạc. H lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 36 cây bài có sẵn trong phòng rồi cùng V, C ngồi xuống nền phòng để đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi “*Ba cây*”. Chơi bài được một lúc, H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T là người bán hàng ăn nói “*xào cho 200.000 đồng mì tôm mang đến nhà mình*”. Khoảng 1 tiếng sau T mang mì tôm xào đến nhà H. V lấy tiền của mình trả T 200.000 đồng tiền mì tôm. Nhận tiền xong, T ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng các đối tượng. Đến 15 giờ cùng ngày khi H, V, C, T đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện B và Công an xã A phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ gồm: Thu tại nơi các đối tượng đánh bạc: 200.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 cây bài có hoa văn màu xanh. Khám người các đối tượng, thu giữ của NguyễnBAT H 1.210.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh; thu giữ của Vũ Văn V 17.560.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 5s màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen; thu giữ của Nguyễn Quý C 6.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Gte 1200Y màu đen; thu giữ của Nguyễn Văn T 200.000 đồng và 01 điện thoại di động Oppo F1 màu trắng - hồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của NguyễnBAT H nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Các đối tượng tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 cây bài có thứ tự từ: A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Mỗi loại cây bài này có 04 chất trong đó quy định thứ tự các chất từ to nhất đến nhỏ nhất lần lượt là "Đỏ", "Cỏ", "Tép", "Bích". Ở mỗi ván bạc có một người điều hành ván bạc được gọi là người cầm chương. Người cầm chương dùng tay trộn 36 cây bài rồi chia đều cho mỗi người 03 cây, những người chơi đặt tiền theo từng ván bài (đặt cửa). Sau đó người cầm chương và những người tham gia chơi tự cộng điểm của 03 cây bài vừa được chia lại rồi so sánh với nhau. Nếu như điểm của người cầm chương cao hơn (kể cả về chất bài) điểm của người chơi nào thì người cầm chương được chiếm hưởng số tiền mà người chơi đó đã đặt cửa từ trước và ngược lại nếu như điểm của người cầm chương thấp hơn (kể cả về chất bài) điểm của người chơi thì người cầm chương phải trả cho người chơi số tiền bằng với số tiền mà người chơi đã đặt cửa. Nếu ai được 9 điểm hoặc 10 điểm to hơn về chất và to hơn bài của người cầm chương thì người cầm chương ở ván bài đó phải trả cho người chơi gấp hai lần số tiền mà người chơi đó đã đặt cửa đồng thời nếu ai được 10 điểm to nhất về chất thì được cầm chương ở ván bài tiếp theo. Nếu người chơi có 03 cây bài cùng loại (gọi là sập) và to hơn bài của người cầm chương thì người cầm chương phải trả gấp ba lần số tiền mà người chơi đó đã đặt cửa, các đối tượng quy định bài "sập" theo thứ tự từ to nhất đến nhỏ nhất là bộ 3 cây A (át), 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2. Ngược lại nếu người cầm chương có số điểm là 9, 10 hoặc sập và to hơn bài của những người chơi thì người cầm chương được chiếm hưởng số tiền lần lượt là gấp hai hoặc gấp ba lần số tiền mà người chơi đặt cửa ở ván bài đó. Ở mỗi ván bài thì bắt buộc ai cũng phải chơi với người cầm chương với mức chơi quy định là 50.000 đồng/ván. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc được chứng minh là 8.770.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT - VKS ngày 19/9/2018 và tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên các bị cáo Nguyễn Bất H, Vũ Văn V, Nguyễn Quý C, Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo H, V; mỗi bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm đối với các bị cáo C, T; xử phạt mỗi bị cáo từ 09 tháng tù đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo H, C; phạt mỗi bị cáo từ 01 đến 02 triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo V, T. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 8.770.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ. Trả lại bị cáo V 17.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trong bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về tội danh: Hành vi cùng nhau đánh bài tú lơ khơ được thua bằng tiền với hình thức chơi “ba cây” với tổng số tiền là 8.770.000 đồng (gồm 200.000 đồng thu tại nơi đánh bạc và 8.570.000 đồng trên người các bị cáo) của các bị cáo NguyễnBAT H, Vũ Văn V, Nguyễn Quý C, Nguyễn Văn T đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo C, T được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết “hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính”; bị cáo V được hưởng tình tiết “ông ngoại được tặng thưởng huân huy chương”; bị cáo C được hưởng tình tiết “mẹ đẻ được tặng thưởng huân huy chương”; bị cáo H được hưởng tình tiết “bố đẻ được tặng thưởng huân huy chương” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội, làm mất an ninh tại địa bàn phạm tội. Mặc dù đây là vụ án ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, quy mô nhỏ, nhất thời phạm tội, không có sự phân công, chuẩn bị từ trước; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo khai báo thành khẩn, nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải song Hội đồng xét xử thấy rằng khi quyết định hình phạt phải xem xét đến vai trò, mức độ tham gia, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án để cân nhắc khi áp dụng hình phạt, thể hiện quan điểm cá thể hóa tội phạm nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Trong vụ án; các bị cáo H, V, C, T cùng nhau trực tiếp đánh bạc nên đều giữ vai trò người thực hành. Xét các bị cáo H, V có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội “Đánh bạc” do đó Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình thức phạt tù đối với các bị cáo H, V để giáo dục riêng cũng như mang tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Các bị cáo C, T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội chưa lần nào vi phạm pháp luật có xác nhận của chính quyền địa phương; các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình và có thái độ ăn năn hối cải do vậy Hội đồng xét xử thấy chỉ cần xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo C, T song Hội đồng xét xử cũng nhắc nhở các bị cáo C, T phải lấy đây làm bài học để rèn luyện bản thân, chấp hành tốt các quy định của luật pháp.

[2] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo H, C; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo V, T.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 25.770.000 đồng thu giữ có 8.770.000 đồng là tiền các bị cáo đã và sẽ dùng để đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 17.000.000 đồng còn lại thu trên người bị cáo V; tại phiên toà mặc

dù bị cáo V khai nhận đây là tiền anh Trần Hồng N nhờ cầm hộ, tuy nhiên tại phiên toà anh N vắng mặt; xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên toà không có đủ căn cứ xác định bị cáo V dùng số tiền này vào việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử trả lại số tiền này cho bị cáo V; nếu sau này anh N và bị cáo V có tranh chấp về số tiền này thì sẽ được giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[5] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[6] Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục trả lại các bị cáo điện thoại di động do không liên quan gì đến việc đánh bạc là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo NguyễnBAT H, Vũ Văn V, Nguyễn Quý C, Nguyễn Văn T.

Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo NguyễnBAT H, Vũ Văn V.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Quý C, Nguyễn Văn T.

Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo NguyễnBAT H, Nguyễn Quý C.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố các bị cáo NguyễnBAT H, Vũ Văn V, Nguyễn Quý C, Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

2. - Xử phạt bị cáo NguyễnBAT H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (18/8/2018).

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn V 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (18/8/2018).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (23/10/2018).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (23/10/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Quý C cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục. Trong trường hợp các bị cáo C, T thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo C, T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo C, T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với các bị cáo NguyễnBAT H, Nguyễn Quý C; mỗi bị cáo nộp 1.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo H, C có nghĩa vụ nộp tiền phạt tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 8.770.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài.

- Trả lại bị cáo Vũ Văn V 17.000.000 đồng.

Các vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo NguyễnBAT H, Vũ Văn V, Nguyễn Quý C, Nguyễn Văn T; mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho các bị cáo H, V, T, C biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho anh N biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND phường P, thị xã S, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND các xã L, A và thị trấn B, huyện B;
- UBND xã M, huyện T, tỉnh Thái Bình;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Trần Anh Dũng

(Đã ký)